



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN TỪ 06-10/04/2026

# Dòng tiền thận trọng...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư  
Research & Proprietary trading





**Thủ tướng: Kiên định mục tiêu tăng trưởng 2 con số; biến khó khăn, thách thức thành cơ hội**

- Vào sáng 4/4 vừa qua, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số, đồng thời yêu cầu biến khó khăn thành cơ hội để tái cơ cấu nền kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh. Quý I/2026, GDP tăng 7,83%, với công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tiếp tục là động lực chính. Lạm phát được kiểm soát khi CPI bình quân tăng 3,51%, trong khi thu ngân sách đạt khoảng 829 nghìn tỷ đồng, tăng 11,4%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 249,5 tỷ USD (+23%), FDI đăng ký đạt 15,2 tỷ USD (+42,9%). Chính phủ sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công, cải cách thể chế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo động lực tăng trưởng bền vững trong thời gian tới.

**CPI quý 1/2026 tăng 3.51%; lạm phát cơ bản tăng 3.63% so với cùng kỳ năm trước**

- Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2026 tăng 1,23% so với tháng trước, chủ yếu do giá xăng dầu và vật liệu xây dựng tăng mạnh theo diễn biến thế giới. So với cùng kỳ, CPI tháng 3 tăng 4,65%, mức cao nhất trong 5 năm. Tính chung quý I/2026, CPI tăng 3,51%, trong khi lạm phát cơ bản tăng 3,63%, cho thấy áp lực giá vẫn hiện hữu. Nhóm giao thông tăng mạnh nhất do giá nhiên liệu tăng, kéo theo chi phí vận tải đi lên. Dù vậy, một số nhóm như thực phẩm giảm giá đã phần nào giúp kiềm chế lạm phát chung.

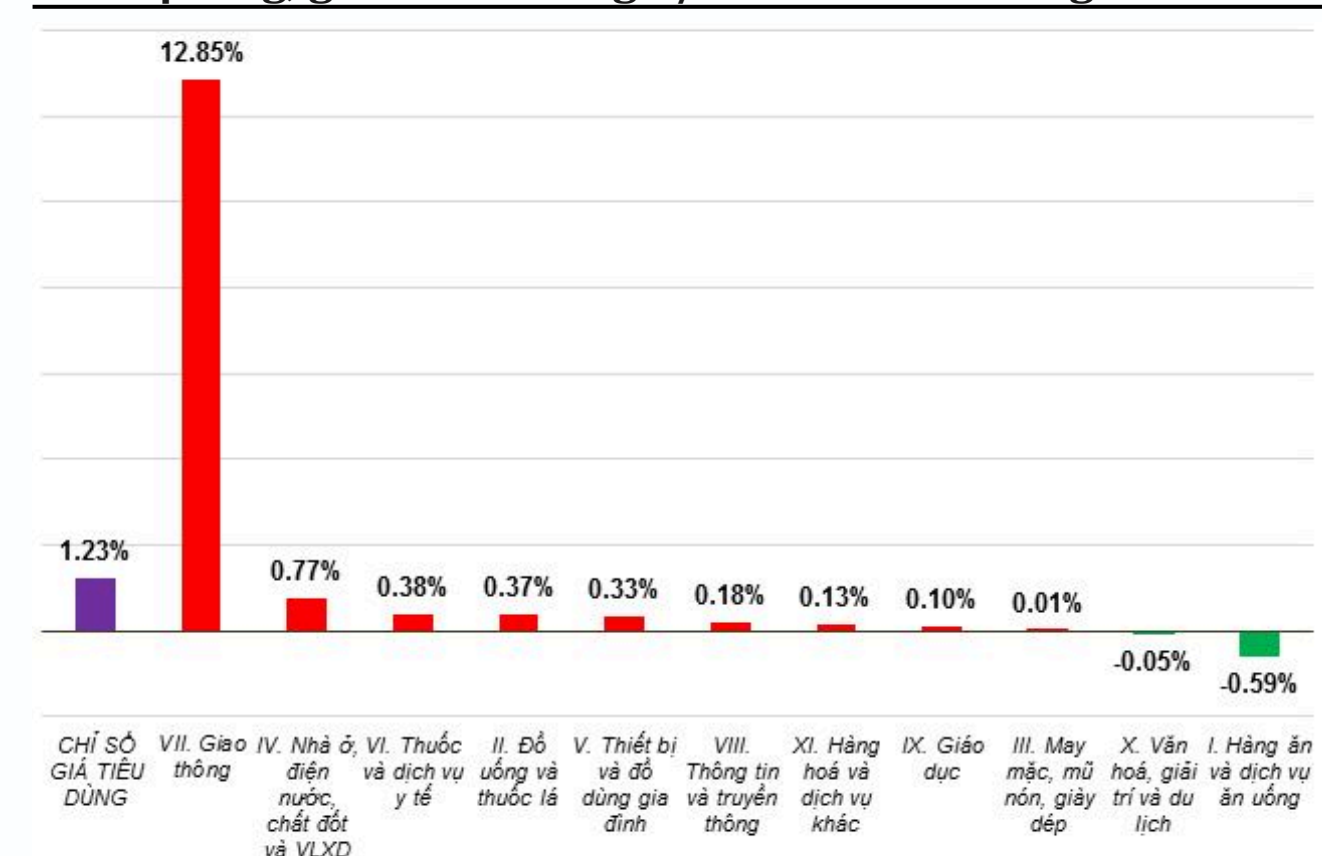
**Dự kiến tiền lương mới áp dụng từ ngày 1/7**

- Chính phủ đề xuất tăng lương cơ sở từ 2,34 lên 2,53 triệu đồng/tháng từ 1/7, tương đương tăng 190.000 đồng (khoảng 8%). Lương cơ sở là căn cứ tính tiền lương, phụ cấp và nhiều chế độ khác theo công thức: lương = lương cơ sở x hệ số. Mức mới áp dụng cho 9 nhóm đối tượng như cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động hợp đồng trong khu vực công và một số đối tượng khác. Trong 10 năm qua, lương cơ sở đã tăng từ 1,21 triệu (2016) lên 2,34 triệu (2024), cho thấy xu hướng điều chỉnh tăng dần.

**Xuất nhập khẩu tăng 23%, Việt Nam nhập siêu 3,64 tỷ USD**

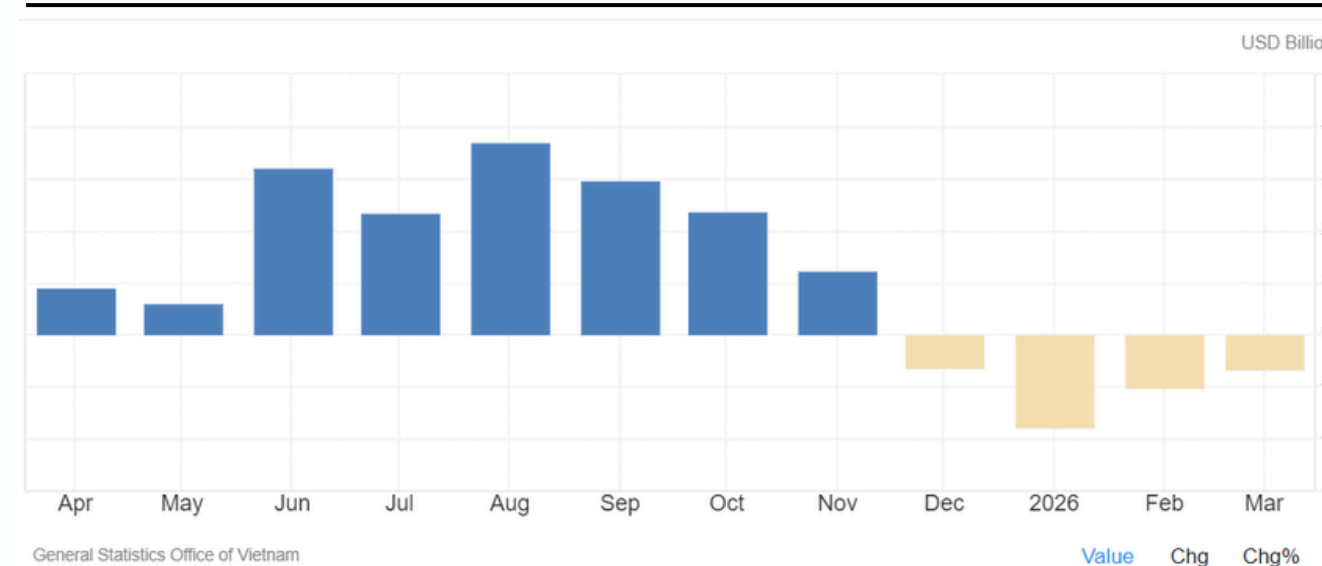
- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu quý I/2026 đạt khoảng 249,5 tỷ USD, tăng mạnh 23% so với cùng kỳ. Trong đó, xuất khẩu tăng 19,1% nhưng nhập khẩu tăng nhanh hơn, dẫn đến mức nhập siêu khoảng 3,64 tỷ USD. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu nhập khẩu tư liệu sản xuất tăng mạnh, phản ánh kỳ vọng phục hồi của khu vực sản xuất. Đây vừa là tín hiệu tích cực về tăng trưởng, nhưng cũng cho thấy áp lực cán cân thương mại trong ngắn hạn

**Tốc độ tăng, giảm CPI tháng 3/2026 so với tháng trước**

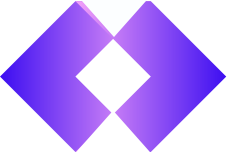


Nguồn: Cục Thống kê.

**Cán cân thương mại ở Việt Nam giai đoạn 1 năm trở lại đây**



Nguồn: Trading Economics



## Thâm hụt thương mại Mỹ tăng lên 57,3 tỷ USD, gây áp lực lên tăng trưởng

- Thâm hụt thương mại của Mỹ trong tháng 2/2026 tăng khoảng 4,9% lên mức 57,3 tỷ USD, phản ánh nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt mức kỷ lục khoảng 314,8 tỷ USD, nhưng vẫn không đủ bù đắp cho nhu cầu nhập khẩu hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm công nghệ và năng lượng. Diễn biến này có thể trở thành lực cản đối với tăng trưởng GDP trong ngắn hạn. Ngoài ra, chi phí năng lượng tăng và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu cũng làm gia tăng rủi ro đối với cán cân thương mại trong các tháng tới

## PMI dịch vụ Trung Quốc hạ nhiệt, phản ánh nhu cầu suy yếu

- Chỉ số PMI dịch vụ Trung Quốc trong tháng 3/2026 giảm mạnh xuống 52,1 điểm từ mức 56,7 của tháng trước, cho thấy tốc độ tăng trưởng của khu vực dịch vụ đang chậm lại đáng kể. Mặc dù vẫn trên ngưỡng 50 - phân định giữa mở rộng và thu hẹp - nhưng đây là mức tăng yếu nhất trong gần một năm. Nguyên nhân chủ yếu đến từ nhu cầu trong nước suy yếu và đơn hàng xuất khẩu giảm, trong khi chi phí đầu vào tiếp tục gia tăng do giá năng lượng cao. Diễn biến này làm dấy lên lo ngại về tính bền vững của đà phục hồi kinh tế Trung Quốc trong bối cảnh nhiều lĩnh vực khác như bất động sản vẫn còn khó khăn

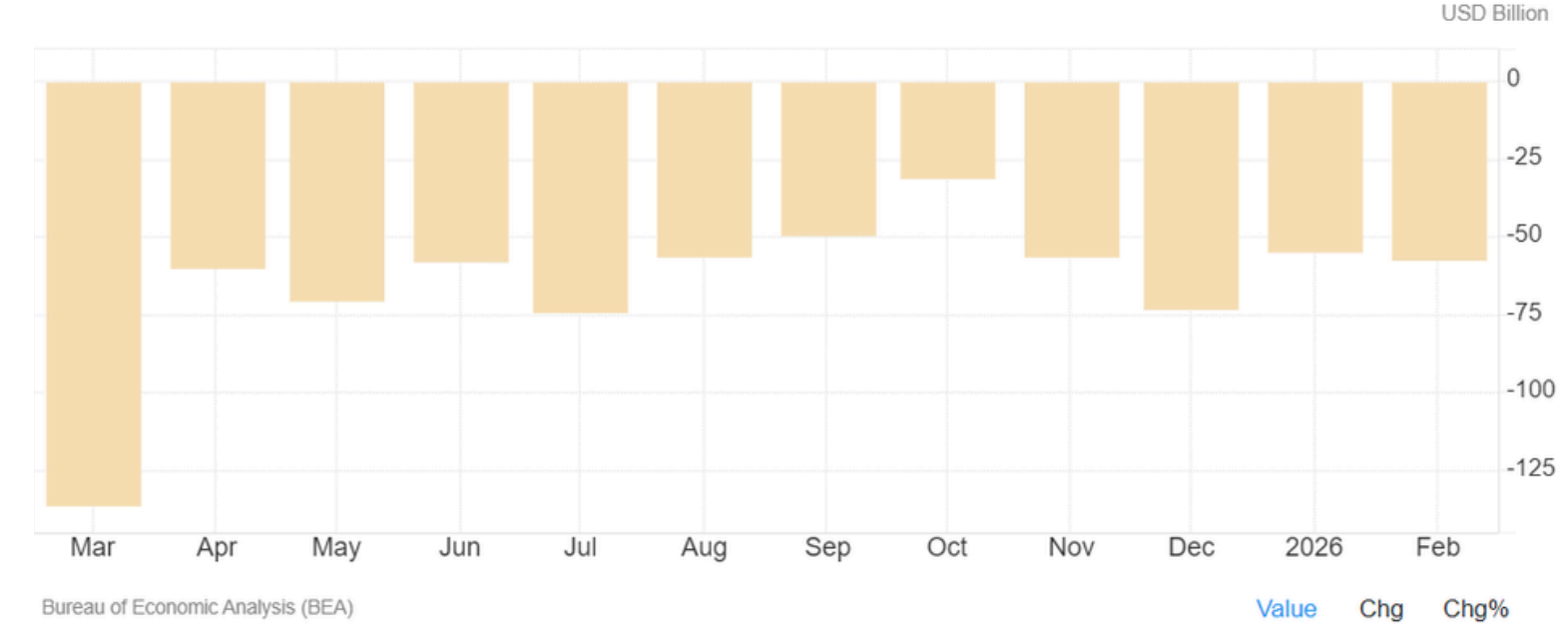
## Hoạt động dịch vụ Nhật Bản chậm lại, niềm tin doanh nghiệp suy giảm

- PMI dịch vụ Nhật Bản tháng 3/2026 giảm xuống 53,4 từ 53,8 trong tháng trước, đánh dấu tháng thứ hai liên tiếp tốc độ tăng trưởng chậm lại. Dù vẫn duy trì trên ngưỡng mở rộng, nhưng niềm tin kinh doanh đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2020 do tác động từ căng thẳng địa chính trị và chi phí đầu vào tăng cao. Bên cạnh đó, tốc độ tạo việc làm trong lĩnh vực dịch vụ cũng chững lại, phản ánh sự thận trọng của doanh nghiệp. Điều này cho thấy nền kinh tế Nhật Bản đang đối mặt với rủi ro tăng trưởng chậm lại trong bối cảnh môi trường bên ngoài ngày càng bất ổn

## Áp lực chi phí toàn cầu gia tăng do gián đoạn chuỗi cung ứng

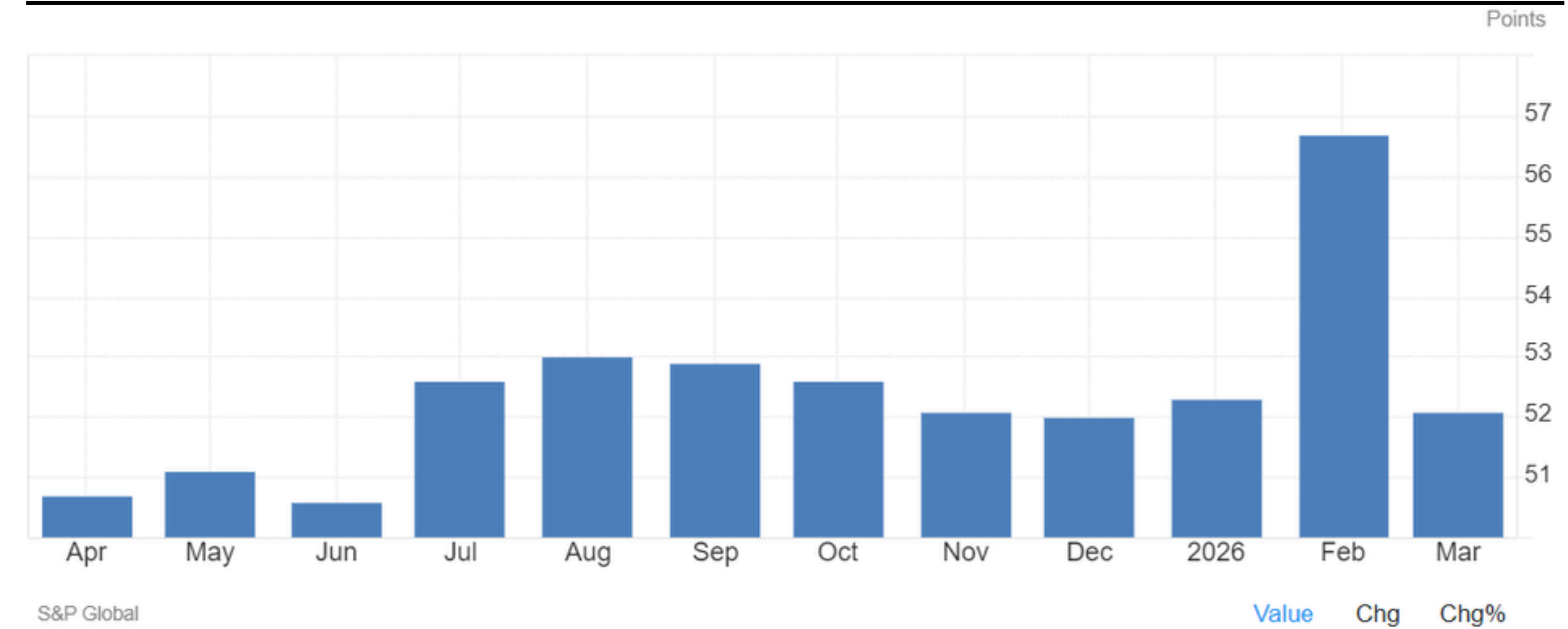
- Các khảo sát PMI toàn cầu trong tháng 3/2026 cho thấy chi phí đầu vào tại nhiều nền kinh tế tăng mạnh do giá năng lượng leo thang và gián đoạn vận tải quốc tế. Dù một số khu vực vẫn ghi nhận PMI trên 50, nhưng phần lớn tăng trưởng đến từ việc kéo dài thời gian giao hàng thay vì nhu cầu thực sự cải thiện. Điều này cho thấy chuỗi cung ứng toàn cầu đang chịu áp lực đáng kể, làm gia tăng nguy cơ lạm phát chi phí đẩy. Nếu xu hướng này kéo dài, các ngân hàng trung ương có thể buộc phải duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt lâu hơn, qua đó gây sức ép lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu

## Thâm hụt thương mại ở Mỹ trong 1 năm trở lại đây

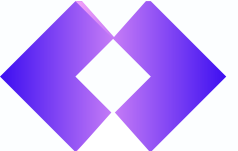


Nguồn: Trading Economics

## Chỉ số tại Trung Quốc giai đoạn 04/2025 - 03/2026



Nguồn: Trading Economics



## Vàng thế giới giảm mạnh xuống dưới mốc 4,700 USD

- Giá vàng giảm mạnh trong ngày 02/04 khi đồng USD và giá dầu cùng tăng sau khi Tổng thống Donald Trump tuyên bố Mỹ sẽ tiếp tục các cuộc tấn công vào Iran, làm dấy lên lo ngại lạm phát và củng cố kỳ vọng lãi suất sẽ duy trì ở mức cao hơn. Giá vàng giao ngay giảm 3.6% xuống 4,587.55 USD/oz, sau khi chạm mức cao nhất trong hai tuần vào đầu phiên. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giảm 2.7% xuống 4,679.70 USD/oz. Đồng USD tăng mạnh, khiến vàng được định giá bằng đồng bạc xanh trở nên đắt đỏ hơn đối với người nắm giữ các đồng tiền khác. Dù được coi là tài sản phòng hộ lạm phát, vàng lại gặp bất lợi khi lãi suất ở mức cao do không mang lại lợi suất. Giá vàng giao ngay đã giảm 13% kể từ khi xung đột với Iran bắt đầu vào ngày 28/02.

## Dầu WTI tăng vọt 11% lên 111 USD/thùng, cao hơn cả dầu Brent

- Giá dầu tăng mạnh trong ngày 02/04 khi nhà đầu tư lo ngại cuộc chiến kéo dài tại Trung Đông sẽ khiến lưu thông tàu chở dầu qua eo biển Hormuz bị gián đoạn trong nhiều tuần. Khép phiên ngày 02/04, hợp đồng dầu WTI giao tháng 5 tăng hơn 11%, tương đương 11.42 USD, chốt phiên ở mức 111.54 USD/thùng. Dầu Brent tăng gần 8%, tương đương 7.87 USD, lên 109.03 USD/thùng. Trong bài phát biểu toàn quốc trong ngày 01/04, Tổng thống Mỹ Donald Trump cảnh báo khả năng gia tăng hành động quân sự nhằm vào Iran trong 2 đến 3 tuần tới, qua đó làm giảm kỳ vọng hạ nhiệt xung đột trong ngắn hạn và đẩy giá dầu đi lên. Tuy nhiên, giá đã hạ nhiệt khỏi mức đỉnh sau khi hãng thông tấn nhà nước Iran IRNA đưa tin Iran đang phối hợp với Oman xây dựng một nghị định thư nhằm “giám sát hoạt động quá cảnh” qua tuyến đường thủy quan trọng giữa hai nước.

## Giá phân bón “nóng” theo điểm nghẽn Hormuz.

- Tháng 3/2026, thị trường phân bón trong nước “tăng nhiệt” do gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu khi eo biển Hormuz bị phong tỏa, khiến chi phí logistics leo thang và giá phân bón quốc tế đồng loạt tăng mạnh. Cụ thể, UAN28 tăng 13% lên 464 USD/tấn, urê tăng 12% lên 674 USD/tấn, trong khi DAP và MAP lần lượt đạt 851 và 889 USD/tấn; so với cùng kỳ, nhiều mặt hàng tăng tới 11–31%. Tại Việt Nam, giá DAP Hàn Quốc lên khoảng 1,13 triệu đồng/bao, urê Phú Mỹ vượt 553.000 đồng/bao, còn NPK tăng từ vài nghìn đến hàng chục nghìn đồng mỗi bao. Áp lực lớn đến từ chi phí đầu vào khi khoảng 80% nguyên liệu sản xuất DAP phải nhập khẩu, riêng giá lưu huỳnh tăng hơn 40%, đẩy giá thành sản xuất tăng khoảng 12%.

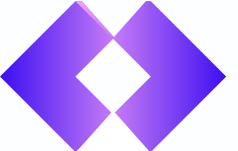
## Biểu đồ diễn biến giá vàng thế giới.



## Biểu đồ diễn biến giá dầu thế giới dầu WTI.



Nguồn: Tradingview.



## Nhận định

### Xu hướng trung dài hạn.

- VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng trung – dài hạn khi tiếp tục vận động trong kênh giá tăng lớn hình thành từ các đáy quan trọng giai đoạn 2020–2022. Tuy nhiên, sau giai đoạn tăng mạnh, chỉ số đã xuất hiện nhịp điều chỉnh và từng đánh mất hai đường trung bình MA20 và MA40 tuần, cho thấy áp lực bán gia tăng và xu hướng trung hạn có thời điểm suy yếu. Đáng chú ý, sau khi lùi về kiểm định vùng hỗ trợ quanh mốc 1.580 điểm, chỉ số đã xuất hiện phản ứng hồi phục tích cực, qua đó lấy lại và đóng cửa tuần phía trên đường MA40. Diễn biến này cho thấy lực cầu tại vùng giá thấp vẫn hoạt động hiệu quả, góp phần củng cố lại cấu trúc xu hướng.

### Xu hướng ngắn hạn.

- VN-Index đang phát đi tín hiệu hồi phục khi đóng nến tuần bằng mẫu nến búa tăng cán ngược mạnh tại vùng hỗ trợ MA40 tuần. Diễn biến này cho thấy chỉ số đã chịu áp lực chốt lời mạnh, tuy nhiên lực cầu bắt đáy đã hấp thụ tốt giúp duy trì nền hỗ trợ quan trọng. Tuy nhiên, các chỉ báo động lượng vẫn chưa hoàn toàn xác nhận xu hướng tăng khi MACD vẫn nằm dưới đường tín hiệu và cả 2 đường này cùng ở vùng cao đi xuống, Histogram vẫn duy trì trong vùng âm và có khuynh hướng mở rộng, phản ánh quán tính điều chỉnh chưa kết thúc. RSI dao động quanh vùng trung tính và chưa bứt phá rõ ràng, cho thấy dòng tiền vẫn còn thận trọng.

### Kịch bản.

- **Kịch bản 1 (40%):** VN-Index tiếp tục hồi phục trở lại vùng 1700-1.750 điểm (MA20 tuần).
- **Kịch bản 2 (60%):** VN-Index quay lại điều chỉnh kiểm định vùng 1.580 -1.600 điểm (Fibonacci thoái lui 38.2% + mốc tâm lý).

## Đồ thị kỹ thuật- khung 1W



## Khuyến nghị giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP, dù thị trường đang cho tín hiệu hồi phục, do rủi ro từ căng thẳng địa chính trị vẫn hiện hữu và áp lực bán ròng từ khối ngoại chưa chấm dứt hoàn toàn.
- **MUA Có thể giải ngân thăm dò** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, hoặc phòng thủ như điện – năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
- **BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại.....



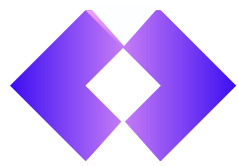
# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Cập nhật ngày 06/04/2026

STT	Mã CP	Khuyến nghị	Giá hiện tại	Vùng mua/bán	Vùng giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Diễn giải
1	TLG	TRUNG LẬP	48.45	43-45	50-52	40	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Triển vọng từ thương vụ với đối tác Nhật Bản.
2	GVR	CHỜ MUA	32.05	28-29	40-45	25	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Hưởng lợi giá cao su toàn cầu tăng.
3	POW	CHỜ MUA	12.65	11.5-12.5	16-17	10	Hỗ trợ bởi đường trung bình MA200 ngày. KQKD tích cực, hưởng lợi yếu tố mùa vụ.
4	VCG	CHỜ MUA	21.40	20-21	23-24	18	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn và MA40. KQKD tích cực, hưởng lợi làn sóng đầu tư công.
5	HHV	TRUNG LẬP	11.85	10-10.5	12-13	9.5	Hỗ trợ bởi đường kênh giảm trung hạn. Hưởng lợi đầu tư công và mảng BOT duy trì tăng trưởng.



(\*) Khuyến nghị này chỉ nhằm cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không mang tính chất chào mời hay tác động đến giá cổ phiếu.

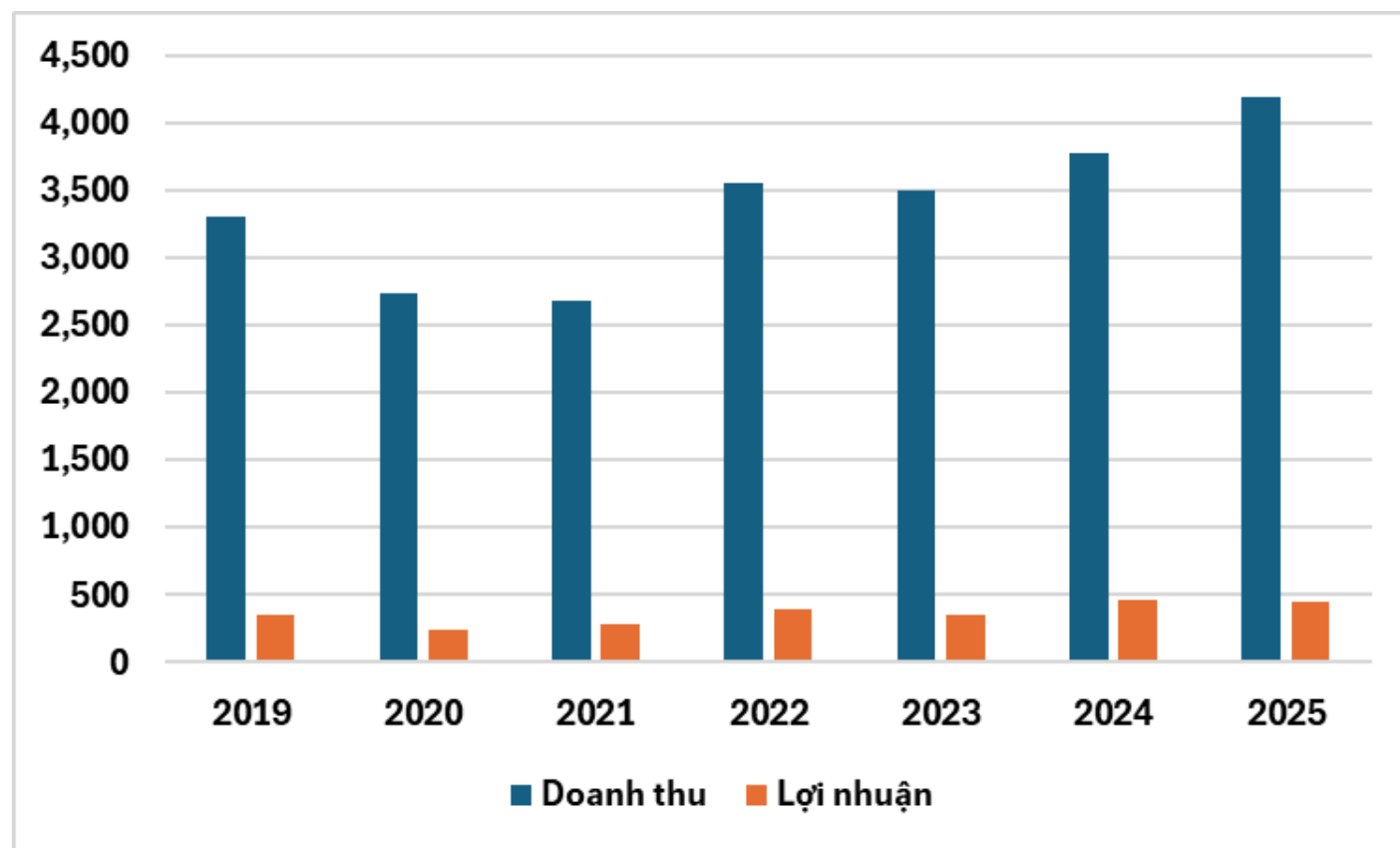


Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 03/04/2026	48.45
• Vốn hóa (tỷ đồng)	4,676.80
• SLCP lưu hành (cp)	96,528,340
• KLGĐ BQ 10 phiên	127,750
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	26.42
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	4.67
• P/E	10.37

Doanh thu và lợi nhuận TLG từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Vị thế đầu ngành và lợi thế cạnh tranh bền vững

- Tập đoàn Thiên Long là doanh nghiệp văn phòng phẩm hàng đầu Việt Nam, khởi nguồn từ năm 1981 và niêm yết HOSE từ 2010. Công ty hiện nắm khoảng 60% thị phần nội địa, với mạng lưới phân phối rộng khắp và danh mục sản phẩm đa dạng, trong đó bút viết đóng góp hơn 40% doanh thu. Thị trường trong nước chiếm khoảng 72% doanh thu, đóng vai trò nền tảng ổn định. Lợi thế thương hiệu, hệ thống phân phối và đầu tư R&D giúp TLG duy trì sức cạnh tranh trước hàng nhập khẩu giá rẻ. Tuy nhiên, khi thị trường nội địa dần bão hòa, mở rộng quốc tế sẽ là động lực tăng trưởng chính trong dài hạn.

Mở rộng sang thị trường nước ngoài là động lực tăng trưởng

- Hoạt động mở rộng ra thị trường quốc tế đang trở thành động lực tăng trưởng quan trọng của TLG trong những năm gần đây. Tỷ trọng doanh thu xuất khẩu đã tăng mạnh từ 18% năm 2020 lên 28% năm 2025, cho thấy chiến lược “go global” đang phát huy hiệu quả rõ rệt. Riêng năm 2025, doanh thu xuất khẩu tăng 17,1% YoY, vượt xa mức tăng 8,8% của thị trường nội địa, dù quý 1 có giai đoạn suy giảm nhẹ. Hiện doanh nghiệp đã hiện diện tại 74 quốc gia/vùng lãnh thổ, trong đó châu Á và châu Mỹ là hai thị trường chủ lực, với các điểm nhấn như Mỹ, Philippines và Myanmar. Đồng thời, việc ký kết liên doanh tại Indonesia và Singapore trong quý 2/2025 giúp mở rộng mạng lưới phân phối khu vực. Đáng chú ý, mảng OEM tại các thị trường phát triển đóng góp khoảng 50% doanh thu xuất khẩu, tạo nền tảng tăng trưởng ổn định và bền vững trong dài hạn.

Catalyst lớn từ thương vụ M&A với đối tác Nhật (Kokuyo)

- Thị trường đang chú ý đến kế hoạch của Kokuyo (Nhật Bản) dự kiến chi khoảng 4.700 tỷ đồng để nâng sở hữu lên 65,01%, qua đó biến Thiên Long thành công ty con. Nếu thương vụ hoàn tất, TLG có thể hưởng lợi từ hệ sinh thái toàn cầu, công nghệ sản xuất và mạng lưới phân phối quốc tế của đối tác. Đây là yếu tố có thể giúp doanh nghiệp tăng tốc xuất khẩu, nâng cao quản trị và mở rộng biên lợi nhuận trong trung - dài hạn.
- KQKD.
- Lũy kế cả năm 2025, doanh thu đạt 4.173,93 tỷ đồng, tăng 11,05% so với cùng kỳ, lợi nhuận lũy kế đạt 451,29 tỷ đồng, giảm 2,25% so với cùng kỳ.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	49.06	Tiêu cực
MA 40	49.80	Tiêu cực
MACD	-0.48	Tiêu cực
RSI	45.14	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	47	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	43	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	50	Đỉnh cũ
Kháng cự 2	62	Đường kênh tăng dài hạn

## TLG (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG

Giá hiện tại	48.45
Giá mua mục tiêu	43-45
Giá bán mục tiêu	50-52
Giá bán cắt lỗ	40
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**TRUNG LẬP**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu TLG vẫn duy trì xu hướng tăng bền vững khi vận động trong kênh giá đi lên kéo dài nhiều năm, được hình thành từ đường xu hướng tăng nối qua các đáy tháng 4/2020, tháng 11/2022 và tháng 4/2025. Cấu trúc này cho thấy xu hướng tăng dài hạn vẫn chưa bị phá vỡ. Hiện tại, giá cổ phiếu đang điều chỉnh và lùi về sát vùng hỗ trợ quan trọng là MA200, đồng thời tiệm cận đường xu hướng tăng dài hạn, tạo vùng đỡ đáng chú ý. Việc giữ được MA200 sẽ giúp củng cố xu hướng dài hạn và mở ra khả năng tích lũy trước khi hồi phục. Ngược lại, nếu đánh mất vùng hỗ trợ MA200 và đường xu hướng tăng dài hạn, rủi ro suy yếu xu hướng dài hạn sẽ gia tăng.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu TLG đang vận động trong nhịp điều chỉnh kiểm định khi giá nằm dưới cả MA20 và MA40, phản ánh áp lực bán vẫn chiếm ưu thế và xu hướng hồi phục chưa được xác nhận. Chỉ báo MACD hiện nằm dưới đường tín hiệu, tuy nhiên histogram đang thu hẹp dần vùng âm và tiến sát về mốc 0, cho thấy đà giảm đang suy yếu và có khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật. Đồng thời, RSI đi ngang trong vùng trung tính quanh ngưỡng 45, thể hiện trạng thái cân bằng cung - cầu và chưa có tín hiệu bứt phá rõ ràng. Tổng thể, xu hướng ngắn hạn vẫn nghiêng về điều chỉnh nhẹ, nhưng đang có dấu hiệu chững lại, cần theo dõi thêm phản ứng giá để xác nhận khả năng hồi phục trong các phiên tới.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 43-45 tương ứng với hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 50-52 (đỉnh cũ).  
**Khuyến nghị giao dịch**

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 43-45.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc mua lướt sóng hoặc (30%-35% vốn) tại vùng giá 43-45. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

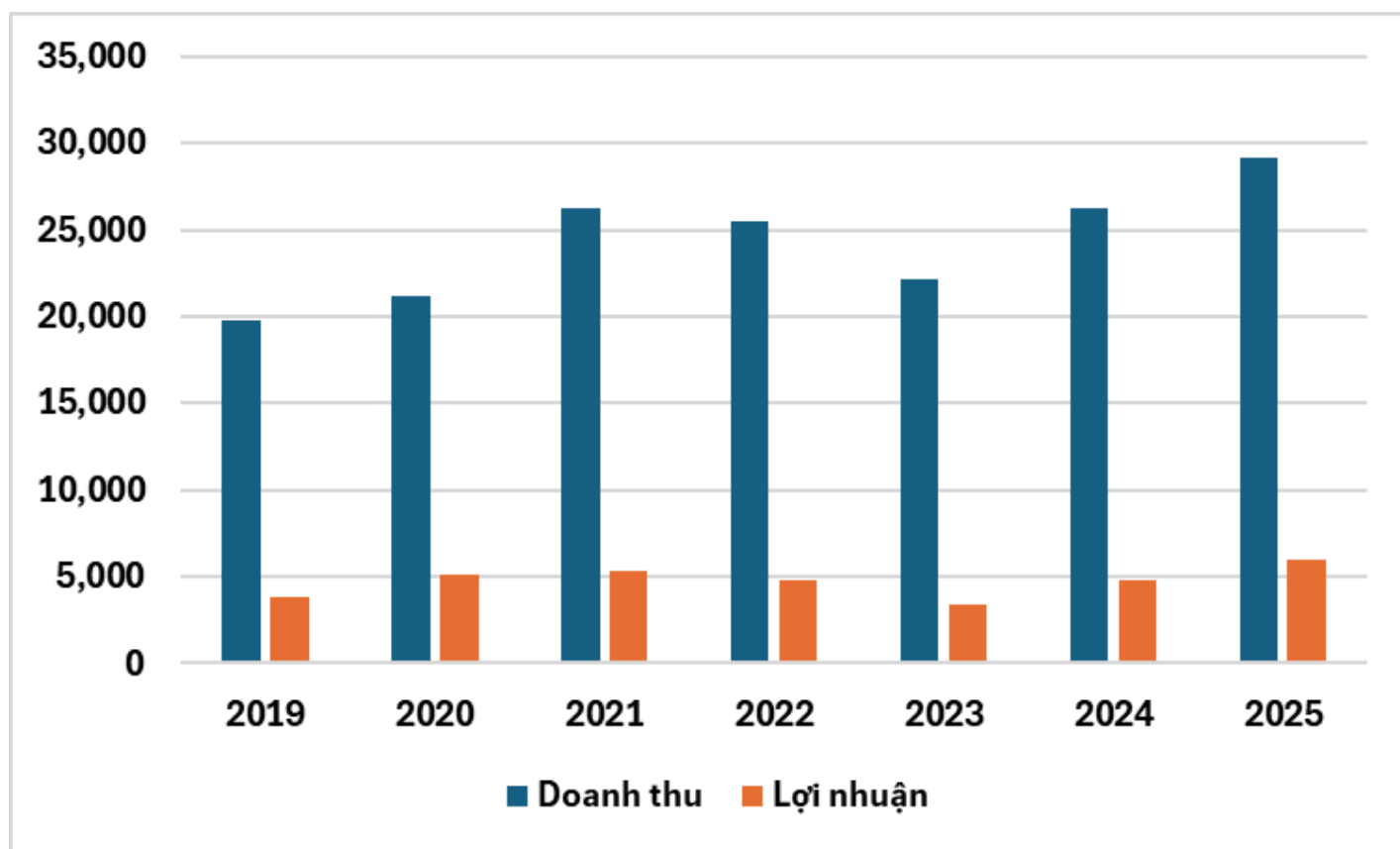


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 03/04/2026	32.05
• Vốn hóa (tỷ đồng)	128,200.00
• SLCP lưu hành (cp)	4,000,000,000
• KLGĐ BQ 10 phiên	3,802,890
• Giá sổ sách	14.08
• EPS hiện tại	1.33
• P/E	24.10

Doanh thu và lợi nhuận GVR từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Mảng cao su được hỗ trợ bởi xu hướng giá cao su toàn cầu tăng.

- Mảng cao su tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của GVR nhờ xu hướng giá cao su thế giới duy trì ở mức cao trong bối cảnh cung - cầu thắt chặt. Năm 2025, mảng mủ và sản phẩm cao su ghi nhận lợi nhuận gộp khoảng 6,6 nghìn tỷ đồng, tăng 15% YoY, chiếm gần 76% tổng lợi nhuận gộp của Tập đoàn, chủ yếu nhờ giá bán bình quân (ASP) tăng khoảng 16% YoY trong 10 tháng đầu năm. Trên thị trường quốc tế, nguồn cung cao su tự nhiên chỉ tăng nhẹ trong khi nhu cầu phục hồi từ Trung Quốc và ngành sản xuất lốp xe, cùng xu hướng gia tăng sản xuất xe điện, tiếp tục hỗ trợ giá. Tính đến đầu năm 2026, giá xuất khẩu cao su Việt Nam bình quân khoảng 1.780-1.800 USD/tấn, vẫn duy trì ở vùng cao so với trung bình nhiều năm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông khiến giá dầu tăng, làm chi phí cao su tổng hợp (sản phẩm từ dầu mỏ) cao hơn và gián tiếp hỗ trợ nhu cầu đối với cao su tự nhiên.

Quỹ đất lớn đảm bảo cho tiềm năng tăng trưởng dài hạn.

- GVR sở hữu quỹ đất lớn với hơn 380.000 ha đất cao su trong và ngoài nước, trong đó khoảng 18.000-21.000 ha có kế hoạch chuyển đổi sang khu công nghiệp, tạo dư địa tăng trưởng dài hạn. Việc chuyển đổi đất được đẩy mạnh tại các địa phương như Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh và Bà Rịa - Vũng Tàu, nơi nhu cầu thuê đất công nghiệp ngày càng tăng. Trong giai đoạn 2025-2028, GVR dự kiến chuyển đổi khoảng 3.400 ha, mang lại doanh thu ước tính hơn 1.900 tỷ đồng/năm. Cùng với việc triển khai các dự án lớn như KCN Minh Hưng III và mở rộng KCN Rạch Bắp, quỹ đất "vàng" này sẽ giúp GVR mở rộng nguồn thu bền vững. Quỹ đất rộng và khả năng khai thác linh hoạt trở thành nền tảng quan trọng đảm bảo cho tiềm năng tăng trưởng dài hạn.

Hưởng lợi từ tiến độ đẩy nhanh các dự án hạ tầng và KCN vệ tinh quanh sân bay Long Thành.

- GVR hưởng lợi từ tiến độ đẩy nhanh các dự án hạ tầng và KCN vệ tinh quanh sân bay Long Thành, gồm Long Đức 3 (244 ha), Bà Cạn - Tân Hiệp và Xuân Quế - Sông Nhạn. Khoảng 583 ha đất cao su của GVR tại Đồng Nai đã có quyết định thu hồi, mở ra triển vọng thu nhập đáng kể từ bồi thường đất cao su năm 2025. Đồng thời, GVR đặt mục tiêu chuyển đổi 40.000 ha đất cao su đến năm 2040, trong đó 22.000 ha đã nằm trong quy hoạch KCN.

- **Kết quả kinh doanh.** Lũy kế năm 2025, GVR ghi nhận doanh thu 28,9 nghìn tỷ đồng (+10% YoY) và LNST sau lợi ích CĐTS đạt 5,6 nghìn tỷ đồng (+41% YoY).



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	32.44	Tiêu cực
MA 40	36.19	Tiêu cực
MACD	-1.37	Tiêu cực
RSI	45.01	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	28	Đường xu hướng tăng dài hạn
Hỗ trợ 2	26	Đáy cũ 12/2025
Kháng cự 1	35	Đỉnh cũ 03/2025
Kháng cự 2	45	Đường kênh tăng dài hạn

## GVR (HOSE) - TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

Giá hiện tại	32.05
Giá mua mục tiêu	28-29
Giá bán mục tiêu	40-45
Giá bán cắt lỗ	25
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu GVR đang duy trì xu hướng tích cực khi vận động trong kênh tăng dài hạn được hình thành từ đường xu hướng tăng nối qua đáy tháng 11/2022 và đáy tháng 4/2025. Đồng thời, cổ phiếu đã breakout thành công xu hướng giảm nối qua đỉnh tháng 7/2024 và tháng 3/2025, xác nhận sự chuyển pha từ tích lũy sang tăng trưởng. Sau nhịp tăng mạnh, giá đã có điều chỉnh và test lại đường xu hướng giảm vừa breakout cùng MA200 vào cuối tháng 3/2026, cho thấy vai trò hỗ trợ đang được phát huy hiệu quả. Hiện tại, giá vẫn duy trì quanh khu vực MA100 và trên MA200, phản ánh cấu trúc xu hướng trung - dài hạn vẫn ổn định. Nếu tiếp tục giữ vững các vùng hỗ trợ này, cổ phiếu có cơ sở củng cố nền giá và hướng tới nhịp tăng mới trong kênh xu hướng dài hạn.
- **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu GVR đang ở trạng thái điều chỉnh kiểm định sau nhịp tăng trước đó khi giá hiện nằm dưới cả MA20 và MA40, cho thấy áp lực ngắn hạn vẫn còn và xu hướng hồi phục chưa thực sự xác nhận. Tuy nhiên, tín hiệu kỹ thuật đang có sự cải thiện khi MACD đã cắt lên đường tín hiệu, đồng thời histogram chuyển sang dương và có xu hướng mở rộng, phản ánh động lực tăng đang dần quay trở lại. Bên cạnh đó, RSI đi ngang trong vùng trung tính cho thấy trạng thái cân bằng cung - cầu, chưa nghiêng hẳn về bên mua. Tổng thể, GVR đang trong giai đoạn tích lũy sau điều chỉnh.
- **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất: 28-29, tương ứng hỗ trợ đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 40-45 tương ứng kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu này vẫn muốn giữ trung - dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 28-29.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng (20%-30%vốn) tại vùng giá 28-29. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

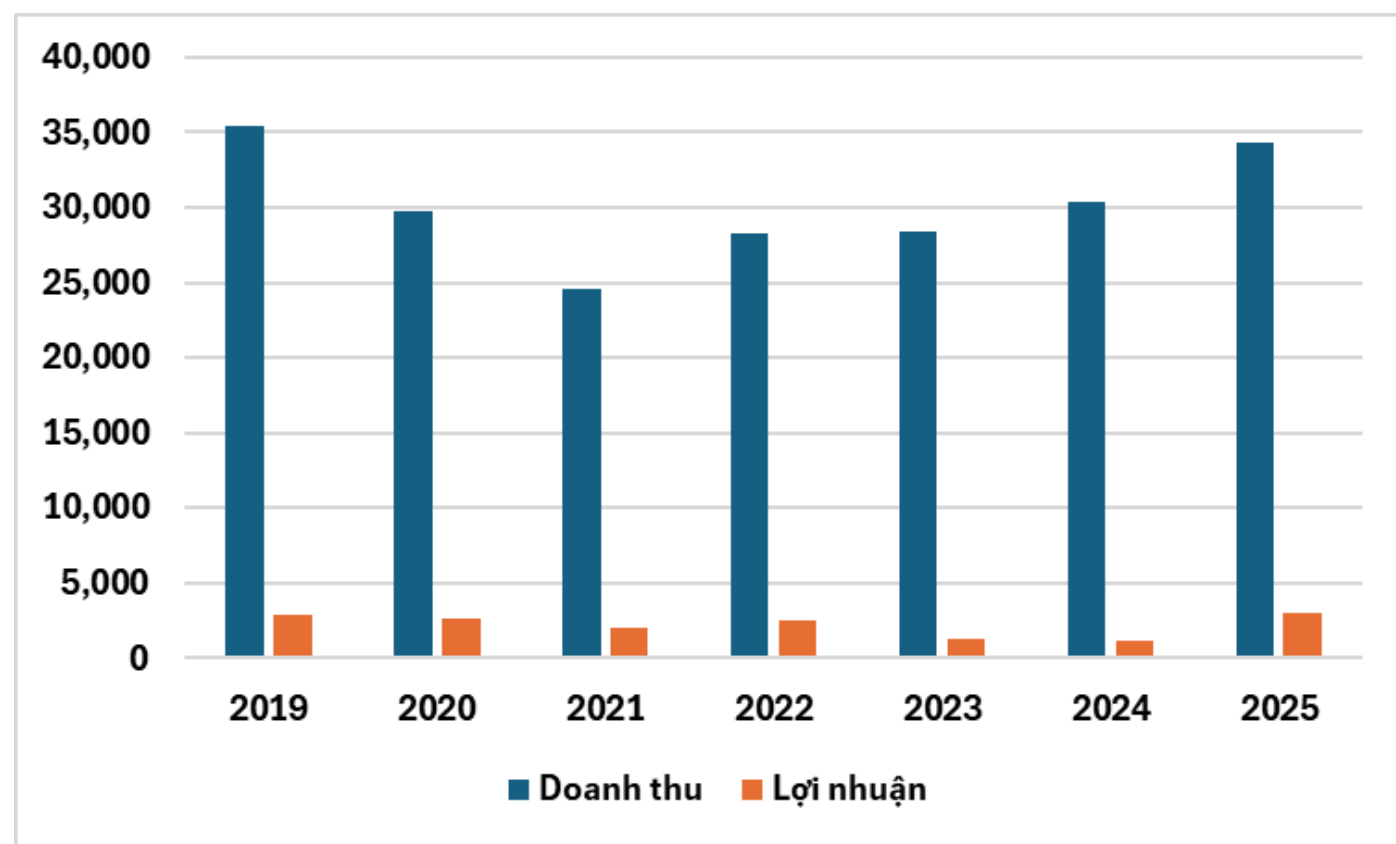


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 03/04/2026	12.65
• Vốn hóa (tỷ đồng)	38,808.33
• SLCP lưu hành (cp)	3,067,845,688
• KLGĐ BQ 10 phiên	11,930,150
• Giá sổ sách	11.15
• EPS hiện tại	0.79
• P/E	15.99

Doanh thu và lợi nhuận POW từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

**Động lực tăng trưởng chiến lược từ dự án Nhơn Trạch 3 & 4.**

- Nhơn Trạch 3 & 4 là động lực tăng trưởng then chốt của POW trong giai đoạn trung – dài hạn khi hai nhà máy điện khí LNG này dự kiến vận hành thương mại từ cuối năm 2025. Khi đi vào hoạt động toàn phần, NT3 & 4 sẽ giúp tổng công suất phát điện của POW tăng khoảng 40%, đồng thời bổ sung gần 9 tỷ kWh mỗi năm cho hệ thống điện quốc gia. Việc sử dụng khí LNG giúp các nhà máy có hiệu suất cao, phát thải thấp và phù hợp với định hướng chuyển dịch năng lượng của Việt Nam. Trong bối cảnh nhu cầu điện tăng nhanh nhưng nguồn cung mới còn hạn chế, NT3 & 4 sẽ nâng cao khả năng huy động và cải thiện doanh thu cho POW. Qua đó, dự án này được kỳ vọng sẽ tạo nền tảng tăng trưởng bền vững và nâng tầm vị thế của POW trong ngành điện.

**Căng thẳng Trung Đông làm gia tăng rủi ro nguồn cung LNG**

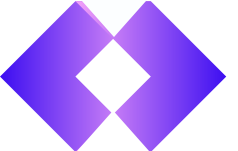
- Trong bối cảnh nguồn khí nội địa suy giảm và các dự án khai thác mới như Lô B hay Lạc Đà Vàng liên tục chậm tiến độ, Việt Nam nhiều khả năng sẽ gia tăng nhập khẩu LNG nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe. Tuy nhiên, rủi ro địa chính trị đang gia tăng khi căng thẳng giữa Mỹ và Iran tại Trung Đông leo thang, thậm chí có thể dẫn tới gián đoạn tại eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển năng lượng trọng yếu. Kịch bản này có thể khiến nguồn cung LNG và LPG toàn cầu bị thắt chặt trong năm 2026, kéo theo áp lực chi phí nhiên liệu và ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả vận hành của các nhà máy điện khí, trong đó có POW.

**Tiềm năng từ triển khai dự án trạm sạc xe điện nhằm thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch tại Việt Nam.**

- POW đã ký thỏa thuận hợp tác phát triển trạm sạc cùng Vingroup, giao cho V-Green phát triển, hoàn thiện kế hoạch đạt 1.000 điểm sạc trên toàn quốc vào năm 2035. Hạ tầng trạm sạc do V-Green phát triển, vận hành sẽ dành riêng cho xe VinFast.

**Kết quả kinh doanh.**

- Trong Q4/2025, POW ghi nhận doanh thu 8.747 tỷ đồng (+1% YoY) và LNST bứt phá lên 688 tỷ đồng (+585%) nhờ tỷ lệ sản lượng điện hợp đồng đạt 99% cùng thu nhập tài chính ròng tăng mạnh từ lượng tiền gửi lớn; lũy kế cả năm 2025, doanh thu đạt 34.151 tỷ đồng (+13%) và LNST đạt 2.341 tỷ đồng (+111%).



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	13.11	Tiêu cực
MA 40	13.68	Tiêu cực
MACD	-0.28	Tiêu cực
RSI	40.01	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	12	Đường trung bình MA200
Hỗ trợ 2	11	Đáy cũ 10/2025
Kháng cự 1	14	Đỉnh cũ 09/2025
Kháng cự 2	16	Đường kênh tăng dài hạn

POW (HOSE) - TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM		
Giá hiện tại	12.65	Khuyến nghị <b>CHỜ MUA</b>
Giá mua tiềm năng	11.5-12.5	
Giá bán mục tiêu(TP)	16-17	
Giá bán dừng lỗ(SL)	10	
Phương pháp GD	Swing trade	

## Nhận định

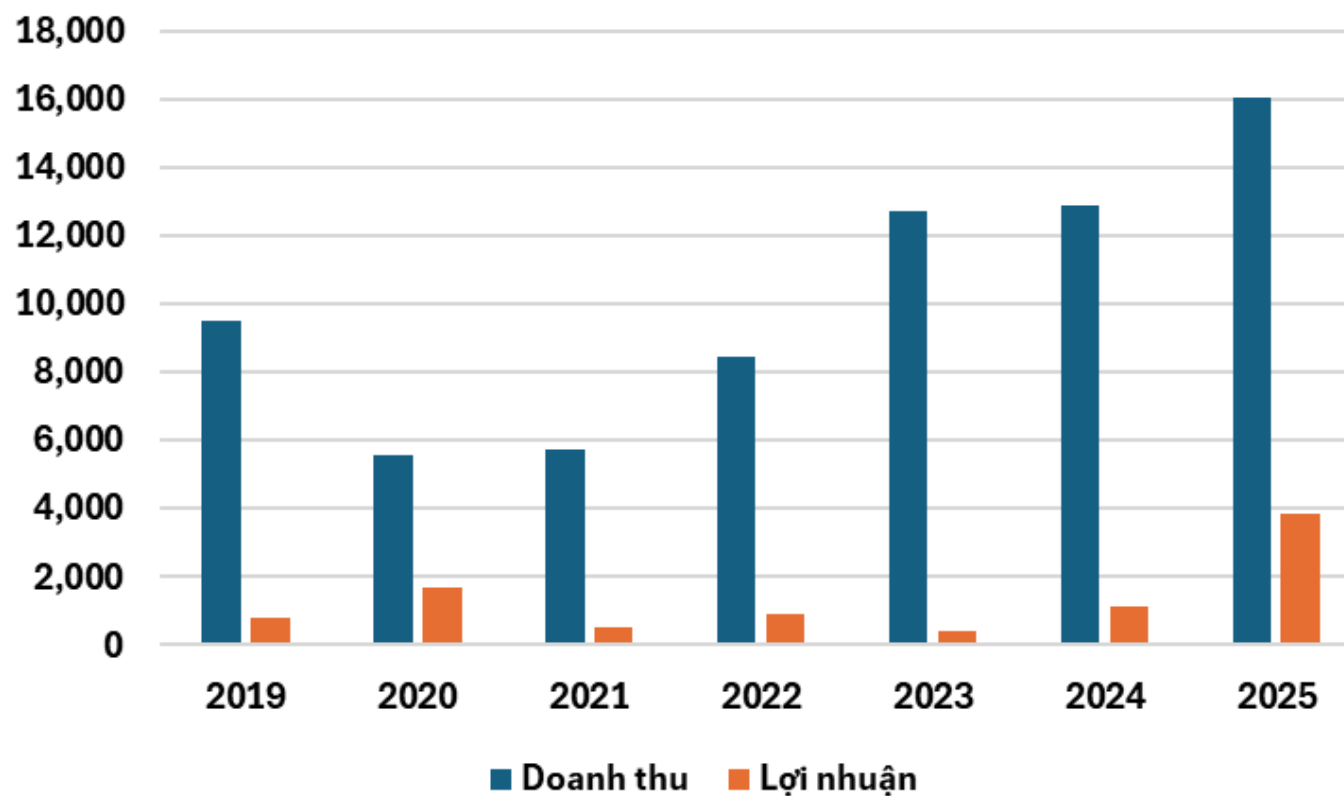
- **Trên đồ thị trung dài hạn**, Cổ phiếu POW duy trì xu hướng tăng trung - dài hạn khi vận động trong kênh giá đi lên, được hình thành từ đường xu hướng tăng dài hạn nối qua đáy tháng 4 và tháng 10/2025. Hiện tại, giá đang điều chỉnh về sát vùng hỗ trợ quan trọng này, đồng thời tiệm cận đường MA200, qua đó vẫn giữ được cấu trúc tăng dài hạn. Tuy nhiên, việc nằm dưới MA100 cho thấy xu hướng trung hạn đang suy yếu và đà hồi phục chưa thực sự rõ ràng. Giai đoạn này mang tính kiểm định cung - cầu tại vùng hỗ trợ mạnh. Nếu giữ vững trendline và MA200, cổ phiếu có thể tích lũy và hướng tới hồi phục. Ngược lại, nếu đánh mất vùng này, rủi ro phá vỡ xu hướng tăng dài hạn sẽ gia tăng.
  - **Trên đồ thị ngắn hạn**, Cổ phiếu POW đang vận động trong nhịp điều chỉnh khi giá nằm dưới cả MA20 và MA40, cho thấy áp lực bán vẫn chiếm ưu thế và xu hướng ngắn hạn chưa cải thiện. Chỉ báo MACD duy trì dưới đường tín hiệu, tuy nhiên histogram đang thu hẹp dần vùng âm và tiến sát về mốc 0, phản ánh đà giảm có dấu hiệu chững lại và khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật. Bên cạnh đó, RSI dao động quanh vùng trung tính thấp (khoảng 40), chưa rơi vào quá bán nhưng cũng chưa cho tín hiệu phục hồi rõ ràng, thể hiện trạng thái tích lũy yếu. Tổng thể, xu hướng ngắn hạn vẫn tiêu cực nhẹ, nhưng đang có tín hiệu “giảm đà rơi”, cần theo dõi thêm phản ứng giá tại vùng hỗ trợ để xác nhận khả năng hồi phục.
  - **Kháng cự và hỗ trợ**. Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 12-13 (tương ứng với hỗ trợ bởi đường trung bình MA200 và đường xu hướng tăng dài hạn). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 16-17 tương ứng kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn.
- Khuyến nghị giao dịch**
- Với nhà đầu tư muốn nắm giữ cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 11.5-12.5.
  - Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 11.5-12.5 với vốn giải ngân test 20-30%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

**Thông tin cổ phiếu**

**CHỜ MUA**

• Giá ngày 03/04/2026	21.40
• Vốn hóa (tỷ đồng)	13,834.42
• SLCP lưu hành (cp)	646,468,336
• KLGĐ BQ 10 phiên	12,019,290
• Giá sổ sách	17.40
• EPS hiện tại	5.67
• P/E	3.77

**Doanh thu và lợi nhuận VCG từ năm 2019 đến nay.**



Nguồn: APSC tổng hợp

**Luận điểm đầu tư**

**Mảng xây lắp – Trụ cột tăng trưởng hưởng lợi trực tiếp từ chu kỳ đầu tư công.**

- Mảng xây lắp tiếp tục là động lực cốt lõi khi năm 2025 ghi nhận doanh thu đạt 11.465,9 tỷ đồng (+23,6% YoY), đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của VCG. Tăng trưởng đến từ việc triển khai backlog lớn các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2 và sân bay Long Thành. Biên lợi nhuận gộp cải thiện nhẹ lên 3,66% nhờ kiểm soát chi phí vật liệu tốt hơn trong nửa cuối năm. Bước sang 2026, với backlog ước tính gần 29.000 tỷ đồng, VCG có nền tảng doanh thu vững chắc trong 2-3 năm tới. Đồng thời, việc Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công sẽ giúp doanh nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và cải thiện dần biên lợi nhuận.

**Mảng bất động sản – Động lực tăng trưởng mới từ chu kỳ hồi phục và quỹ đất tích lũy**

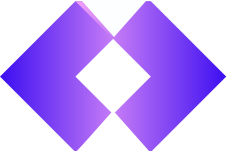
- Năm 2025, mảng BĐS ghi nhận doanh thu 1.581,5 tỷ đồng (+47,6% YoY), trở thành một trong những động lực tăng trưởng chính nhờ đóng góp từ dự án trung tâm thương mại Chợ Mơ. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp giảm nhẹ do cơ cấu sản phẩm và chi phí đầu vào. Trong năm 2026, các dự án như Vera Diamond City và KĐT Thiên Ân được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng góp doanh thu đáng kể. Đặc biệt, việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Vivaseen lên 98,16% giúp VCG mở rộng quỹ đất tại Hà Nội và Hải Phòng, tạo dư địa phát triển dài hạn. Khi thị trường bất động sản bước vào chu kỳ hồi phục, mảng này có thể trở thành động lực tăng trưởng lợi nhuận quan trọng.

**Mảng hạ tầng nước (VIW/Vivaseen) – Dòng tiền ổn định, hỗ trợ chu kỳ cho hệ sinh thái**

- Việc nâng sở hữu lên 98,16% tại Vivaseen giúp VCG chính thức mở rộng sang lĩnh vực hạ tầng nước – một mảng có tính phòng thủ cao với dòng tiền ổn định. Hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch mang đặc điểm nhu cầu thiết yếu, ít biến động theo chu kỳ kinh tế, qua đó giúp cân bằng rủi ro so với mảng xây lắp vốn phụ thuộc đầu tư công. Dù đóng góp doanh thu và lợi nhuận hiện tại chưa lớn trong năm 2025, đây là nền tảng dài hạn khi VCG có kế hoạch đầu tư các dự án cấp nước gắn với khu đô thị và hạ tầng. Bước sang 2026, mảng nước được kỳ vọng duy trì tăng trưởng ổn định, cải thiện dần hiệu quả vận hành theo quy mô. Về dài hạn, đây sẽ là “mảnh ghép phòng thủ” giúp nâng chất lượng lợi nhuận và ổn định dòng tiền cho toàn doanh nghiệp.

**Kết quả kinh doanh.**

- VCG khép lại năm 2025 với KQKD đột biến khi doanh thu đạt 16.064 tỷ đồng (+24,8% YoY) và LNST đạt 4.129 tỷ đồng (+272,6% YoY).



# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- VCG (HOSE)

## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	21.85	Tiêu cực
MA 40	20.43	Tích cực
MACD	0.39	Tích cực
RSI	49.78	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	20	Đường xu hướng tăng dài hạn
Hỗ trợ 2	18	Đáy cũ 02/2026
Kháng cự 1	24	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	28	Đỉnh cũ 10/2025

## VCG (HOSE) - TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	21.40
Giá mua tiềm năng	20-21
Giá (TP)	23-24
Giá dừng lỗ (SL)	18
Phương pháp GD	Swing trade

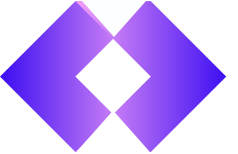
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu VCG vẫn duy trì vận động trong kênh tăng giá hình thành từ đường trendline nối các đáy quan trọng 11/2022 và 11/2024, cho thấy cấu trúc xu hướng lớn chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, nhịp hồi hiện tại mới chỉ giúp giá vượt lên MA100 với thanh khoản thấp, phản ánh lực cầu chưa đủ mạnh để xác nhận xu hướng tăng bền vững. Đồng thời, việc giá vẫn nằm dưới MA200 cho thấy cổ phiếu vẫn đang trong trạng thái tích lũy và chưa thoát khỏi áp lực xu hướng giảm dài hạn trước đó. Vì vậy, xu hướng chính vẫn nghiêng về đi ngang tích lũy trong kênh tăng, cần thêm tín hiệu xác nhận nếu muốn chuyển sang pha tăng rõ ràng.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu VCG đang cho tín hiệu tích cực khi giá duy trì phía trên cả MA20 và MA40, đồng thời hai đường trung bình này cùng hướng lên, cho thấy xu hướng hồi phục ngắn hạn đang được củng cố. Động lượng chưa thực sự bùng nổ khi MACD và đường tín hiệu vẫn đi ngang, tuy nhiên MACD đang có xu hướng cắt lên, hàm ý khả năng hình thành nhịp tăng mới nếu tín hiệu được xác nhận. Bên cạnh đó, RSI tiếp tục đi lên và tiến gần vùng tích cực, phản ánh lực cầu đang cải thiện. Diễn biến hiện tại cho thấy cổ phiếu đang trong pha tích lũy đi lên, với khả năng mở rộng đà tăng nếu các tín hiệu động lượng chuyển sang trạng thái đồng thuận.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 20-21 tương ứng với hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn và MA40. Kháng cự quan trọng tại vùng 23.5-24 tương ứng kháng cự bởi MA200.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này có thể chờ mua trong vùng 20-21 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng 20-21 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

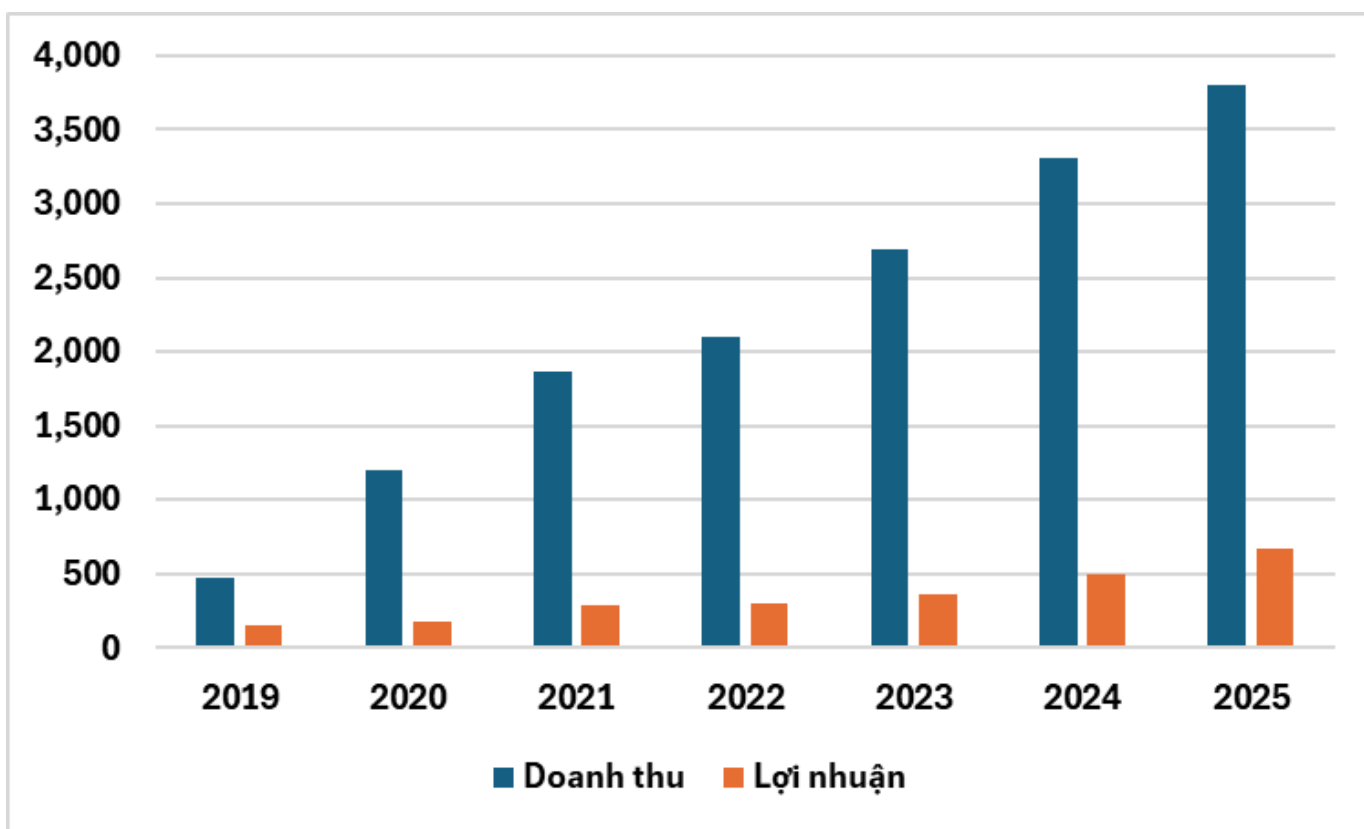


Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 03/04/2026	11.85
• Vốn hóa (tỷ đồng)	6,483.92
• SLCP lưu hành (cp)	547,166,296
• KLGĐ BQ 10 phiên	6,116,480
• Giá sổ sách	13.08
• EPS hiện tại	1.11
• P/E	10.70

Doanh thu và lợi nhuận HHV từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Đầu tư công tăng tốc – động lực tăng trưởng quan trọng.

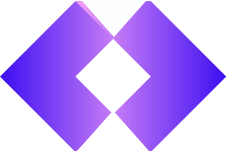
- Đầu tư công đang trở thành động lực tăng trưởng then chốt khi quy mô giải ngân tiếp tục được đẩy mạnh. Theo ước tính của Bộ Tài chính, tổng chi đầu tư công năm 2026 có thể đạt 1,08 triệu tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, tạo lực đẩy đáng kể cho nền kinh tế. Xa hơn, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030 dự kiến lên tới 8,31 triệu tỷ đồng, cao hơn 144% so với giai đoạn 2021–2025. Trong bối cảnh hạ tầng giao thông được ưu tiên phát triển, HHV được đánh giá là doanh nghiệp hưởng lợi trực tiếp nhờ vai trò chủ lực trong các dự án BOT cùng năng lực thi công vượt trội. Triển vọng này mở ra dư địa mở rộng doanh thu, củng cố vị thế thị trường và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững trong trung hạn cho doanh nghiệp.

Mảng thu phí BOT duy trì tăng trưởng ổn định.

- Năm 2026, mảng BOT của doanh nghiệp được kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng tích cực với doanh thu ước tăng trên 10%, chủ yếu nhờ lưu lượng phương tiện gia tăng tự nhiên. Biên lợi nhuận gộp dự kiến giữ vững quanh mức 68% khi hiệu quả vận hành tiếp tục được tối ưu hóa. Bên cạnh động lực tăng trưởng nội tại, lưu lượng xe còn có thể cải thiện thêm khi cao tốc Vân Phong – Nha Trang chính thức thu phí trong năm 2026. Đáng chú ý, đầu năm 2026, liên danh do HHV đứng đầu đã được lựa chọn quản lý vận hành hai dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn và Chí Thạnh – Vân Phong với tổng chiều dài 136 km. Nguồn việc mới này không chỉ bổ sung doanh thu dịch vụ ổn định mà còn góp phần củng cố nền tảng tăng trưởng dài hạn cho doanh nghiệp.

Mảng xây dựng: Triển vọng dài hạn tích cực nhờ backlog lớn và nhu cầu đầu tư hạ tầng tăng cao.

- Năm 2026, doanh thu mảng xây dựng được dự báo đạt khoảng 1.500 tỷ đồng, tăng 14,9% YoY, phản ánh triển vọng tăng trưởng tích cực từ hoạt động thi công hạ tầng. Bên cạnh việc tiếp tục hoàn thiện các dự án hiện hữu với giá trị sản lượng còn lại hơn 2.000 tỷ đồng, HHV còn mở rộng khối lượng công việc thông qua nhiều dự án PPP do Tập đoàn Đèo Cả đầu tư. Danh mục dự án nổi bật gồm cao tốc TP.HCM – Thủ Dầu Một – Chơn Thành, Vành đai 4 TP.HCM (đoạn qua Bình Dương) và dự án mở rộng cao tốc TP.HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận. Đây đều là các công trình quy mô lớn, gắn liền với chiến lược phát triển hạ tầng quốc gia.
- **KQKD. Năm 2025**, HHV ghi nhận doanh thu đạt 3.802 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt 1.617 tỷ đồng, tăng 21% YoY.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	11.92	Tiêu cực
MA 40	12.08	Tiêu cực
MACD	-0.02	Tiêu cực
RSI	46.11	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	11	Đáy cũ 03/2026
Hỗ trợ 2	10.5	Đường kênh giảm
Kháng cự 1	12	Đường xu hướng giảm
Kháng cự 2	13	Đường trung bình MA200

## HHV (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ

Giá hiện tại	11.85
Giá mua tiềm năng	10-10.5
Giá bán mục tiêu (TP)	12-13
Giá bán dừng lỗ (SL)	9.5
Phương pháp GD	Swing trade

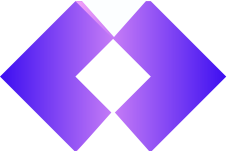
Khuyến nghị  
**TRUNG LẬP**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu HHV đang vận động trong kênh giảm trung hạn được hình thành từ đường xu hướng giảm kéo dài từ đỉnh tháng 9/2025, cho thấy xu hướng chủ đạo vẫn là suy yếu. Diễn biến giá liên tục tạo các đỉnh và đáy thấp dần, phản ánh áp lực bán duy trì trong suốt giai đoạn vừa qua. Đồng thời, việc giá nằm dưới cả MA100 và MA200 càng củng cố tín hiệu tiêu cực, khi các đường trung bình này đóng vai trò kháng cự động cho các nhịp hồi. Cấu trúc hiện tại cho thấy cổ phiếu vẫn đang trong pha downtrend trung hạn và chưa có dấu hiệu đảo chiều rõ ràng. Trong kịch bản tích cực, cần quan sát khả năng giá vượt lại MA100 và thoát khỏi kênh giảm để cải thiện xu hướng. Ngược lại, nếu tiếp tục bị từ chối tại các vùng kháng cự này, rủi ro duy trì xu hướng giảm vẫn chiếm ưu thế.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu HHV đang phát đi tín hiệu suy yếu khi giá phiên gần đây đánh mất MA20 và MA40, cho thấy áp lực bán gia tăng và nhịp điều chỉnh có khả năng tiếp diễn. Dù MACD vẫn đang nằm trên đường tín hiệu, nhưng khoảng cách giữa hai đường đang thu hẹp và có dấu hiệu hướng xuống, hàm ý rủi ro xuất hiện tín hiệu cắt xuống trong các phiên tới. Đồng thời, histogram vẫn duy trì trên mức 0 nhưng thu hẹp dần miền dương, phản ánh động lực tăng đang suy giảm rõ rệt. Bên cạnh đó, RSI cũng đang hạ nhiệt từ vùng trung tính, cho thấy lực cầu suy yếu và trạng thái cân bằng dần nghiêng về bên bán.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất: 10-10.5, tương ứng hỗ trợ bởi đường kênh giảm trung hạn. Kháng cự ngắn hạn 13-13.5 tương ứng kháng cự bởi đường trung bình MA100, MA200.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm cổ phiếu này nhưng vẫn muốn giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 10-10.5.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 10-10.5 với vốn giải ngân test 25%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.



### Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Nguyễn Kim Dung**

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Cam kết phân tích**

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

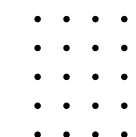
### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.





## **Tuyên bố trách nhiệm**

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## **Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha**

### **Hội sở chính**

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### **Chi nhánh Thanh Hoá**

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	59.85	Tiêu cực
MA 40	63.57	Tiêu cực
MACD	-1.70	Tiêu cực
RSI	41.56	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	56	Đáy cũ
Hỗ trợ 2	54	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	62	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	70	Đỉnh cũ 08/2025

## VCG (HOSE) - TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	58.80
Giá mua mục tiêu	56-60
Giá bán mục tiêu	70-75
Giá bán cắt lỗ	52
Phương pháp GD	Swing trade

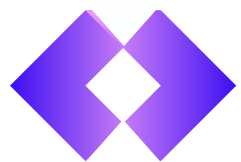
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu VCB vẫn duy trì vận động trong kênh tăng dài hạn được hình thành từ đường xu hướng nối các đáy lớn giai đoạn 8/2017 và 3/2020, cho thấy cấu trúc tăng chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, giá đang nằm dưới các đường trung bình quan trọng MA100 và MA200, phản ánh áp lực điều chỉnh trung hạn vẫn còn hiện hữu. Điểm tích cực là vùng giá hiện tại đang được nâng đỡ bởi cạnh dưới của kênh tăng dài hạn, đồng thời trùng với vùng hỗ trợ mạnh tích lũy trước đó quanh 55-60. Do đó, xu hướng tổng thể vẫn giữ trạng thái tích lũy trong kênh tăng, nhưng cần thêm tín hiệu vượt lại MA100 và MA200 để củng cố lại đà tăng trung hạn.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VCB đang trong nhịp điều chỉnh khi giá duy trì dưới hai đường trung bình MA20 và MA40, cho thấy xu thế giảm ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, các tín hiệu động lượng bắt đầu có sự cải thiện: MACD đang có dấu hiệu cắt lên đường tín hiệu, đồng thời histogram thu hẹp vùng âm và tiến dần về ngưỡng 0, phản ánh lực bán suy yếu. Bên cạnh đó, RSI vận động trong trạng thái tích lũy và có xu hướng hồi phục lên vùng trung tính, cho thấy áp lực giảm đang chậm lại. Tổng thể, cổ phiếu có khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong ngắn hạn, nhưng cần vượt lại MA20 và MA40 để xác nhận đà phục hồi rõ ràng hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 56-60 tương ứng với hỗ trợ bởi loạt các đáy cũ và đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 70-75 (đỉnh cũ).

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc canh mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 56-60.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc canh mua lướt sóng hoặc (30%-35% vốn) tại vùng giá 56-60. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

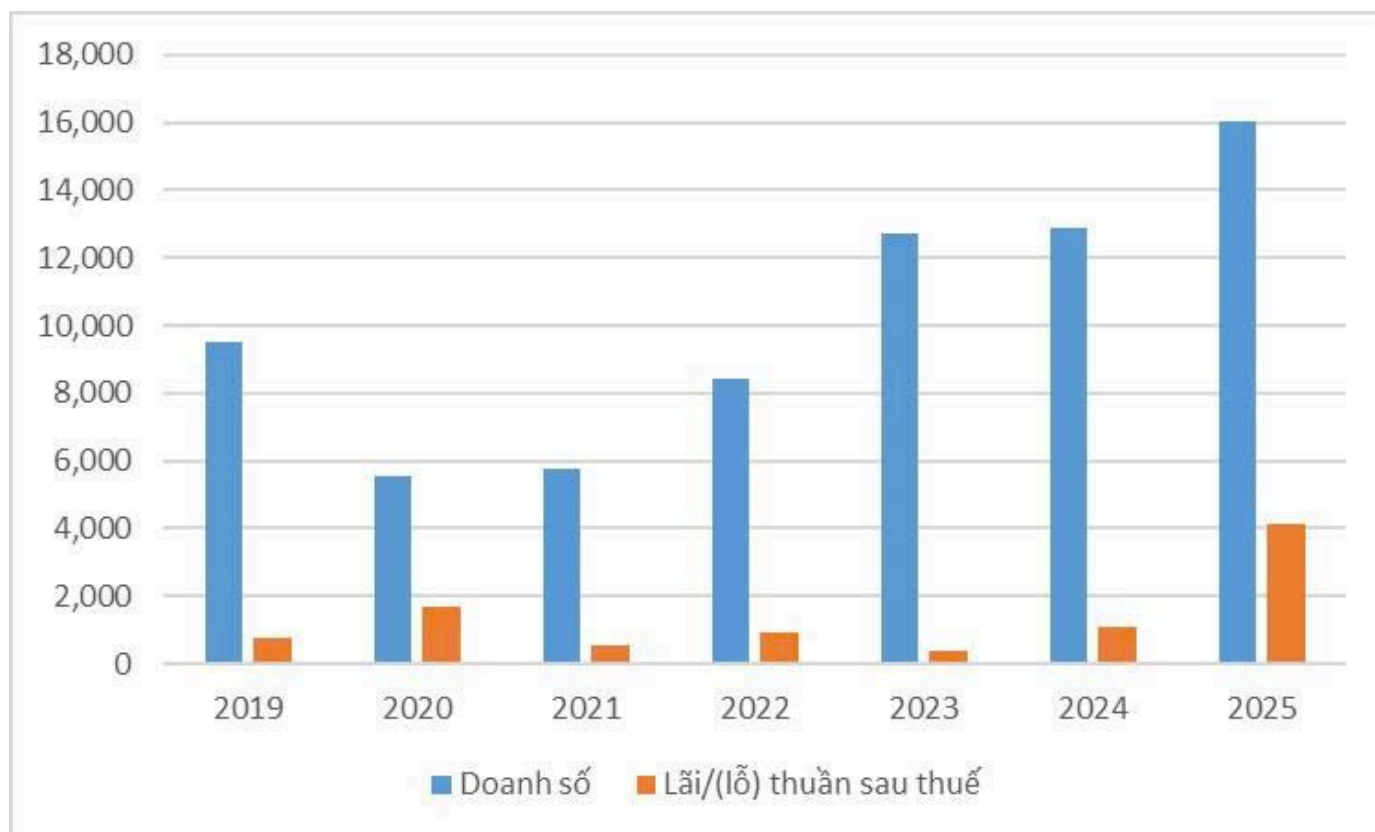


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 31/03/2026	22.50
• Vốn hóa (tỷ đồng)	14,642.51
• SLCP lưu hành (cp)	646,468,336
• KLGĐ BQ 10 phiên	15,203,540
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	17.82
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	6.13
• P/E	3.70

Doanh thu và lợi nhuận VCG từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

**Mảng xây lắp – Trụ cột tăng trưởng hưởng lợi trực tiếp từ chu kỳ đầu tư công.**

- Mảng xây lắp tiếp tục là động lực cốt lõi khi năm 2025 ghi nhận doanh thu đạt 11.465,9 tỷ đồng (+23,6% YoY), đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của VCG. Tăng trưởng đến từ việc triển khai backlog lớn các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2 và sân bay Long Thành. Biên lợi nhuận góp cải thiện nhẹ lên 3,6% nhờ kiểm soát chi phí vật liệu tốt hơn trong nửa cuối năm. Bước sang 2026, với backlog ước tính gần 29.000 tỷ đồng, VCG có nền tảng doanh thu vững chắc trong 2-3 năm tới. Đồng thời, việc Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công sẽ giúp doanh nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và cải thiện dần biên lợi nhuận.

**Mảng bất động sản – Động lực tăng trưởng mới từ chu kỳ hồi phục và quỹ đất tích lũy**

- Năm 2025, mảng BĐS ghi nhận doanh thu 1.581,5 tỷ đồng (+47,6% YoY), trở thành một trong những động lực tăng trưởng chính nhờ đóng góp từ dự án trung tâm thương mại Chợ Mơ. Tuy nhiên, biên lợi nhuận góp giảm nhẹ do cơ cấu sản phẩm và chi phí đầu vào. Trong năm 2026, các dự án như Vera Diamond City và KĐT Thiên Ân được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng góp doanh thu đáng kể. Đặc biệt, việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Viwaseen lên 98,16% giúp VCG mở rộng quỹ đất tại Hà Nội và Hải Phòng, tạo dư địa phát triển dài hạn. Khi thị trường bất động sản bước vào chu kỳ hồi phục, mảng này có thể trở thành động lực tăng trưởng LN quan trọng.

**Mảng hạ tầng nước (VIW/Viwaseen) – Dòng tiền ổn định, bổ trợ chu kỳ cho hệ sinh thái**

- Việc nâng sở hữu lên 98,16% tại Viwaseen giúp VCG chính thức mở rộng sang lĩnh vực hạ tầng nước – một mảng có tính phòng thủ cao với dòng tiền ổn định. Hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch mang đặc điểm nhu cầu thiết yếu, ít biến động theo chu kỳ kinh tế, qua đó giúp cân bằng rủi ro so với mảng xây lắp vốn phụ thuộc đầu tư công. Dù đóng góp doanh thu và lợi nhuận hiện tại chưa lớn trong năm 2025, đây là nền tảng dài hạn khi VCG có thể khai thác các dự án cấp nước gắn với khu đô thị và hạ tầng. Bước sang 2026, mảng nước được kỳ vọng duy trì tăng trưởng ổn định, cải thiện dần hiệu quả vận hành theo quy mô. Về dài hạn, đây sẽ là “mảnh ghép phòng thủ” giúp nâng chất lượng lợi nhuận và ổn định dòng tiền cho toàn doanh nghiệp.
- **KQKD.** VCG khép lại năm 2025 với KQKD đột biến khi doanh thu đạt 16.064 tỷ đồng (+24,8% YoY) và LNST đạt 4.129 tỷ đồng (+272,6% YoY). Động lực chính đến từ doanh thu tài chính 3.584 tỷ đồng (gấp gần 10 lần YoY), chủ yếu nhờ thoái vốn dự án Cát Bà Amatina, tạo khoản lợi nhuận lớn mang tính một lần.



CHỨNG KHOÁN  
**ALPHA**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU**

# VCG (HOSE)

TCT CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

— — **NGÀY 31/03/2026**

Phòng

Xem thêm 

**Bộ phận Phân tích & Đầu tư**  
Research & Proprietary trading

